

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 72/CUC TAY TRADING LLC/2025

I. Thông tin về tổ chức tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING

Địa chỉ: Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (028) 35268489 (Ext: 770)

E-mail: vn.import@mrdiy.com

Mã số doanh nghiệp: 0317734828

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Ngày Cấp/Nơi cấp: (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: CHÉN CÓ TAY CÀM

2. Thành phần: Inox

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Sản phẩm không có thời hạn sử dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 1 cái; 10 cái; 270 cái/thùng
- Các thông số kỹ thuật sản phẩm: (17,5 x 12 x 4) cm (Chiều dài x chiều rộng x chiều cao); (16,1 x 11 x 3) cm (Chiều dài x chiều rộng x chiều cao)
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong túi nhựa PP; bên ngoài là thùng carton. Bao bì đảm bảo an toàn dùng trong thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Xuất xứ: Trung Quốc
- Nhà sản xuất: Jieyang Horeca Appliance Co., Ltd
- Địa chỉ: 522000 No.1 West of Dongsanzhi Road, North of Wangjiang North Road, Airport Economic Development Zone, Jieyang City, Guangdong, Trung Quốc



III. Mẫu nhãn sản phẩm: (xem mẫu nhãn sản phẩm đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

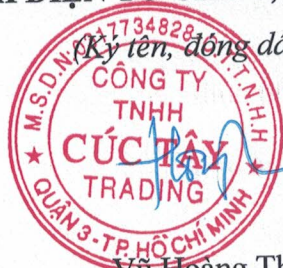
Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-3:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Vũ Hoàng Thi

Trưởng phòng Nhập khẩu



Sản phẩm

NỘI DUNG NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

8977546

CÔNG TY
TNHH



CÚC TÂY
TRADING

QUẬN 3 - TP. HỒ CHÍ MINH

8977546

Tên sản phẩm:

CHÉN CÓ TAY CẦM

Thông số kỹ thuật:

(17,5 x 12 x 4) cm (Chiều dài x chiều rộng x chiều cao)

Thành phần:

Inox

Hướng dẫn sử dụng:

Dùng để chứa đựng thực phẩm. Rửa kỹ trước khi sử dụng lần đầu tiên.

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản ở nơi khô thoáng. Phơi khô sản phẩm sau khi sử dụng.

Thông tin cảnh báo:

Không sử dụng nếu sản phẩm bị hư hỏng. Vui lòng để sản phẩm tránh xa lửa và nơi có nhiệt độ cao. Không sử dụng giẻ thép để vệ sinh nhằm tránh làm xước bề mặt.

Tên và địa chỉ nhà sản xuất:

Jieyang Horeca Appliance Co., Ltd
522000 No.1 West of Dongsanzhi Road, North of Wangjiang North Road, Airport Economic Development Zone, Jieyang City, Guangdong, Trung Quốc

Nhà nhập khẩu:

CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

(028) 35268489 (Ext: 770)

Xuất xứ:

Trung Quốc.

8977547

CÔNG TY
TNHH
C TÂY
TRADING



3-TP. HỒ CHÍ MINH

Tên sản phẩm:

Thông số kỹ thuật:

Thành phần:

Hướng dẫn sử dụng:

Hướng dẫn bảo quản:

Thông tin cảnh báo:

Tên và địa chỉ nhà sản xuất:

Nhà nhập khẩu:

Điện thoại:

Xuất xứ:

8977547

CHÉN CÓ TAY CẦM

(16,1 x 11 x 3) cm (Chiều dài x chiều rộng x chiều cao)

Inox

Dùng để chứa đựng thực phẩm. Rửa kỹ trước khi sử dụng lần đầu tiên.

Bảo quản ở nơi khô thoáng. Phơi khô sản phẩm sau khi sử dụng.

Không sử dụng nếu sản phẩm bị hư hỏng. Vui lòng để sản phẩm tránh xa lửa và nơi có nhiệt độ cao. Không sử dụng giẻ thép để vệ sinh nhằm tránh làm xước bề mặt.

Jieyang Horeca Appliance Co., Ltd

522000 No.1 West of Dongsanzhi Road, North of Wangjiang North Road, Airport Economic Development Zone, Jieyang City, Guangdong, Trung Quốc

CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING

Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(028) 35268489 (Ext: 770)

Trung Quốc.

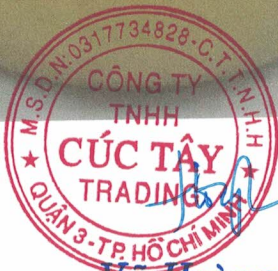
HÌNH ẢNH SẢN PHẨM

8977546



Vũ Hoàng Thi
Trưởng phòng Nhập khẩu

8977547



Vũ Hoàng Thi
Trưởng phòng nhập khẩu



Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: KKD4250301786-1

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Địa chỉ/ Client's Address : Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 28/03/2025
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 28/03/2025 - 04/04/2025
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 04/04/2025
Thông tin mẫu/ Name of Sample : CHÉN CÓ TAY CÀM
Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu thành phẩm
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chi Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Asen (As) (Thôi nhiễm trong dung dịch axit citric 0.5% tại 60°C, 30 phút) (*) / Arsenic (As) (leaching 0.5% citric acid solution at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.00003)	µg/mL	AVA-KN-PP.QP/052
2	Asen (As) (Thôi nhiễm trong nước tại 60°C, 30 phút) (*) / Arsenic (As) (leaching distilled water at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.00003)	µg/mL	AVA-KN-PP.QP/052
3	Cadimi (Cd) (Thôi nhiễm trong dung dịch axit citric 0.5% tại 60°C, 30 phút) (*) / Cadmium (Cd) (leaching 0.5% citric acid solution at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.00003)	µg/mL	AVA-KN-PP.QP/052
4	Cadimi (Cd) (Thôi nhiễm trong nước tại 60°C, 30 phút) (*) / Cadmium (Cd) (leaching distilled water at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.00003)	µg/mL	AVA-KN-PP.QP/052





KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
5	Chì (Pb) (Thôi nhiễm trong dung dịch axit citric 0.5% tại 60°C, 30 phút) (*) / Lead (Pb) (leaching 0.5% citric acid solution at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.00003)	µg/mL	AVA-KN-PP.QP/052
6	Chì (Pb) (Thôi nhiễm trong nước tại 60°C, 30 phút) (*) / Lead (Pb) (leaching distilled water at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.00003)	µg/mL	AVA-KN-PP.QP/052

Chú thích/ Remarks:

1. (*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.

2. (**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.

3. (**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (**): Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.

4. (CN): Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi./ (CN): Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.

5. (TS): Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản./ (TS): Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.

6. LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.

7. LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp./ Limit of Quantitation.

8. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng./ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.

9. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.

10. Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.

11. Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh/ For microbiological analytes:

- Theo phương pháp đổ đĩa : Kết quả được thể hiện <10 ; <1 ; <5 ; <2 khi không có phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như Không phát hiện./ According to the plate count testing method, the result is expressed <10 ; <1 ; <5 ; <2 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.

- Theo phương pháp lọc : Kết quả được thể hiện <1 khi không phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như không phát hiện./ According to the membrane filter method, the result is expressed <1 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.

- Theo phương pháp đếm số có xác suất lớn nhất (MPN): Kết quả được thể hiện là 0 ; <1.8 hoặc <3 khi không có bất kì phản ứng nào nghi ngờ sau thời gian ủ quy định, kết quả là âm tính (Không phát hiện)/ According to (MPN) method, the result is expressed 0 ; <1.8 or <3 when there were no suspected reactions after required incubation period, the result was negative (Not detected).

12. Đối với chỉ tiêu phân tích hóa học/ For chemical analytes:

- Khi chất phân tích được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả được thể hiện là "< LOQ"./ When the chemical analyte is detected but its concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ".

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

BÙI TÂN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR

CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
AVATEK

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRẦN HOÀNG VINH

